

Bản án số: 87/2021/DS-ST

Ngày: 18/11/2021

V/v Tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **VÕ VĂN CUỒNG**

2. Ông **QUÁCH TRUNG SƠN**

- Thư ký phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ KIM LIÊU** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 157/2021/TLST-DS ngày 08/4/2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2021 và thông báo về việc dời ngày mở lại phiên tòa số: 297/2021/TB-TAH ngày 03/11/2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **NGÂN HÀNG TMCPXNKVN**

Địa chỉ : Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11 + 16, tòa nhà Vincom center, số 72 LTT & 47 LTT, phường BN, quận 1, thành phố HCM.

NGÂN HÀNG TMCPXNKVN – CHI NHÁNH MT

Địa chỉ: Số 77-79, LL, phường 1, thành phố MT, tỉnh TG.

Đại diện: Ông **NGUYỄN ĐỨC B** – Phó Giám đốc Ngân hàng tmcpxnkVN – chi nhánh MT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **TRẦN NGỌC C** – Phó phòng khách hàng cá nhân.

* Bị đơn : Ông **NGUYỄN VĂN C**, Sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp MT, xã HMBB, huyện CB, tỉnh TG.

(Anh C có mặt tại phiên tòa, anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và các ý kiến trình bày tại Tòa án nhân dân huyện Cái Bè phía Ngân hàng TMCP xnkVN– chi nhánh MT (đại diện theo ủy quyền anh Trần Ngọc C) trình bày:*

Giữa ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT và ông C đã ký kết các hợp đồng tín dụng như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043804 ngày 03/6/2020. Căn cứ hợp đồng tín dụng trên, ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Văn C nhận nợ theo khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000802 ngày 04/6/2020, cụ thể:

+ Số tiền nhận nợ: 800.000.000 đồng.

+ Ngày nhận nợ: 04/6/2020

- + Thời hạn vay: 240 tháng
- + Lịch trả gốc và lãi: hàng tháng vào 05 tây
- + Lãi suất cho vay: 12%/năm.
- + Lãi quá hạn: 150% lãi trong hạn.
- Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043778 ngày 03/6/2020. Căn cứ hợp đồng tín dụng trên, ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Văn C nhân nợ theo các:
 - * Khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000801 ngày 04/6/2020, cụ thể:
 - + Số tiền nhận nợ: 500.000.000 đồng.
 - + Ngày nhận nợ: 04/6/2020
 - + Thời hạn vay: 06 tháng
 - + Lịch trả gốc và lãi: hàng tháng vào 05 tây
 - + Lãi suất cho vay: 11%/năm.
 - + Lãi quá hạn: 150% lãi trong hạn.
 - * Khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000832 ngày 11/6/2020, cụ thể:
 - + Số tiền nhận nợ: 200.000.000 đồng.
 - + Ngày nhận nợ: 11/6/2020
 - + Thời hạn vay: 06 tháng
 - + Lịch trả gốc và lãi: hàng tháng vào 05 tây
 - + Lãi suất cho vay: 11%/năm.
 - + Lãi quá hạn: 150% lãi trong hạn.
 - * Khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200001084 ngày 24/7/2020, cụ thể:
 - + Số tiền nhận nợ: 300.000.000 đồng.
 - + Ngày nhận nợ: 24/7/2020
 - + Thời hạn vay: 06 tháng
 - + Lịch trả gốc và lãi: hàng tháng vào 05 tây
 - + Lãi suất cho vay: 11%/năm.
 - + Lãi quá hạn: 150% lãi trong hạn.
 - Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế số 5428538212771994 ngày 11/6/2020.
 - + Hạn mức thẻ: 100.000.000 đồng.
 - + Thời hạn sử dụng: 36 tháng.
 - + Kỳ hạn trả gốc và lãi: ngày 20 tây.
 - + Dư nợ hiện tại: 116.123.864
- Để đảm bảo cho các Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043804 ngày 03/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000802 ngày 04/6/2020; Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043778 ngày 03/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000801 ngày 04/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000832 ngày 11/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200001084 ngày 24/7/2020 ông Nguyễn Văn C đã thế chấp cho Eximbank – chi nhánh MT theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 67/EIB-MT/TC/2020 ngày 03/6/2020 gồm các tài sản:
 - + Quyền sử dụng đất thửa đất số 12, tờ bản đồ 27, diện tích 5.648,9 m² do UBND huyện CB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, cấp ngày 06/4/2015.
 - + Quyền sử dụng đất thửa đất số 16, tờ bản đồ 27, diện tích 1.185,6 m² do UBND huyện CB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, cấp ngày 06/4/2015.
 - + Quyền sử dụng đất thửa đất số 163, tờ bản đồ 11, diện tích 9.259,2 m² do UBND huyện CB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, cấp ngày 10/10/2013, cập nhật thời hạn sử dụng đất ngày

10/6/2014, cập nhật tặng cho ông C ngày 13/01/2017. Tất cả các thửa đất nêu trên đều do ông C đứng tên.

Phía ông C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ tháng 12/2020 theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết, các khoản vay đã quá hạn, phía ngân hàng đã làm việc nhiều lần nhưng phía ông C không thực hiện, hện lần hện lượt đến nay không thanh toán.

Nay phía Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT yêu cầu phía ông Nguyễn Văn C phải thanh toán số tiền còn nợ tổng cộng là 2.205.089.466 đồng, trong đó số tiền nợ vay gốc là 1.783.299.917 đồng, nợ lãi trên số tiền nợ vay gốc là 273.781.565 đồng, nợ thẻ gốc là 89.988.778 đồng, nợ lãi + phí phát sinh trên phần nợ thẻ gốc là 58.019.206 đồng (lãi tính đến ngày 17/11/2021), trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật và đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi suất trên phần nợ gốc theo hợp đồng các bên giao kết cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ. Trường hợp phía ông C không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ thì phía ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý toàn bộ các phần tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 67/EIB-MT/TC/2020 ngày 03/6/2020 để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

** Phía bị đơn ông Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không cung cấp ý kiến và lời khai đối với vụ kiện.*

Tại phiên tòa phía đại diện cho Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Phía ông Nguyễn Văn C là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT và ông Nguyễn Văn C là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

[2] Về nội dung vụ kiện:

Phía Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT xác định giữa phía ngân hàng và ông Cường có xác lập các Hợp đồng tín dụng, kèm theo các khế ước nhận nợ và giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế, tổng cộng số tiền là 1.900.000.000 đồng. Đồng thời phía ông Cường có thế chấp các phần tài sản theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất mà hai bên đã giao kết để đảm bảo cho số tiền vay. Phía ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ tháng 12/2020, mặc dù phía ngân hàng nhiều lần nhắc nhở. Nay phía Ngân hàng yêu cầu phía ông C phải trả số tiền còn nợ tổng cộng là 2.205.089.466 đồng, trong đó số tiền nợ vay gốc là 1.783.299.917 đồng, nợ lãi trên số tiền nợ vay gốc là 273.781.565 đồng, nợ thẻ gốc là 89.988.778 đồng, nợ lãi + phí phát sinh trên phần nợ thẻ gốc là 58.019.206 đồng (lãi tính đến ngày 17/11/2021), trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật và đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi suất trên phần nợ gốc theo hợp đồng các bên giao kết cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ. Trường hợp phía ông C không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ thì phía ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý toàn bộ các phần tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất hai bên đã ký kết để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Còn phía bị đơn ông Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện của phía Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận bởi lẽ phía Ngân hàng có cung cấp cho Tòa án các Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043804 ngày 03/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000802 ngày 04/6/2020; Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043778 ngày 03/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000801 ngày 04/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000832 ngày 11/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200001084 ngày 24/7/2020 và giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế số 5428538212771994 ngày 11/6/2020 xác lập giữa ngân hàng và ông C, cụ thể số tiền tổng cộng là 1.900.000.000 đồng, quá trình trả nợ theo kỳ phía ông C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ tháng 12/2020, mặc dù phía Ngân hàng đã tạo điều kiện và nhắc nhở nhiều lần yêu cầu ông trả nhưng ông không thực hiện là gây thiệt thòi quyền lợi cho phía ngân hàng, nay phía ngân hàng yêu cầu phía ông C phải có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ tổng cộng là 2.205.089.466 đồng, trong đó số tiền nợ vay gốc là 1.783.299.917 đồng, nợ lãi trên số tiền nợ vay gốc là 273.781.565 đồng, nợ thẻ gốc là 89.988.778 đồng, nợ lãi + phí phát sinh trên phần nợ thẻ gốc là 58.019.206 đồng (lãi tính đến ngày 17/11/2021), trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật và đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi suất trên phần nợ gốc theo hợp đồng các bên giao kết cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ. Trường hợp phía ông C không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ thì phía ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý toàn bộ các phần tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất hai bên đã ký kết để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định pháp luật là có căn cứ, phù hợp theo các tài liệu, chứng cứ do ngân hàng cung cấp. Phía bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ và tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng thông báo về việc nguyên đơn khởi kiện nhưng phía bị đơn vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện xem như phía bị đơn tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Xét yêu cầu khởi kiện của phía Ngân hàng như phân tích ở trên là có căn cứ, phù hợp theo quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí:

Phía ông Nguyễn Văn C có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT nên anh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 227, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 463, 466, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh M T.

Buộc ông Nguyễn Văn C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT số tiền nợ tổng cộng là 2.205.089.466 đồng (Hai tỷ hai trăm lẻ năm triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm sáu mươi sáu đồng), trong đó số tiền nợ vay gốc là 1.783.299.917 đồng, nợ lãi trên số tiền nợ vay gốc là 273.781.565 đồng,

nợ thẻ gốc là 89.988.778 đồng, nợ lãi + phí phát sinh trên phần nợ thẻ gốc là 58.019.206 đồng (lãi suất tính đến ngày 17/11/2021).

Đồng thời phía ông C phải tiếp tục trả phần tiền lãi suất phát sinh trên phần nợ theo mức lãi suất mà các bên đã ký kết tại các Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043804 ngày 03/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000802 ngày 04/6/2020; Hợp đồng tín dụng số 1501-LAV-200043778 ngày 03/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000801 ngày 04/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200000832 ngày 11/6/2020, khế ước nhận nợ số 1501-LDS-200001084 ngày 24/7/2020, giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế số 5428538212771994 ngày 11/6/2020 và Thông báo số 294/2019/EIB/TB-TTT ngày 07/01/2019 điều chỉnh biểu phí phát hành và sử dụng thẻ áp dụng cho tất cả các đối tượng khách hàng cho đến khi quyết toán xong nợ, lãi tính từ ngày 18/11/2021.

Trường hợp phía ông C không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ thì phía ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý các phần tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 67/EIB-MT/TC/2020 ngày 03/6/2020 để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

* Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn C phải chịu 76.101.789 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT 35.837.500 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000544 ngày 08/4/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện CB.

* Về quyền kháng cáo : Ngân hàng TMCP xnkVN – chi nhánh MT (đại diện theo ủy quyền là anh Trần Ngọc C) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tổng đặt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH

